

Số: 458/2022/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 27 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 458/2022/HNGĐ-ST ngày 11/10/2022, giữa:

*** Nguyên đơn: Anh Phạm Tuấn H**, sinh năm 1981

HKTT: Thôn 1, xã Đ, huyện T, Hà Nội.

Nơi cư trú: số 11/28 ngõ C, thôn 1, xã Đ, huyện T, Hà Nội.

*** Bị đơn: Chị Đoàn Thị Lan H**, sinh năm 1982

HKTT: Thôn 1, xã Đ, huyện T, Hà Nội.

Nơi cư trú: số 11/28 ngõ C, thôn 1, xã Đ, huyện T, Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, khoản 6 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Phạm Tuấn H và chị Đoàn Thị Lan H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** anh chị có 02 con chung là cháu Phạm Tuấn M, sinh ngày 12/6/2010 và Phạm Quỳnh A, sinh ngày 16/9/2013. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị: giao cho chị Lan H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tuấn M và cháu Quỳnh A kể từ tháng 10 năm 2022 cho đến khi cháu Tuấn M, Quỳnh A đủ 18 tuổi. Chị Lan H không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xét. Anh H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà đất chung:** anh chị tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về công nợ:** anh chị không có, không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** anh Phạm Tuấn H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh H đã nộp tại biên lai số AA/2020/0062923 ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Trì. Trả lại anh H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đ-ơng sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- L- u hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hoài